BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 973 /QĐ-BDTTG	*Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính về công nhận người có uy tín và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín tại Nghị định số 307/2026/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 310/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2024/NĐ-CP, Nghị định số 69/2024/NĐ-CP và Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 297/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 307/2026/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định về lựa chọn, công nhận, chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và chính sách thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt, biểu dương, tôn vinh đối với một số tổ chức, cá nhân người dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-BDTTG ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công tác dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chiến lược và Chính sách dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết 02 thủ tục hành chính lĩnh vực công tác dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo, bao gồm:

1. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục "Công nhận người có uy tín" (Mã số thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính: 1.012222).

2. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục "Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín" (Mã số thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính: 1.012223).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quy trình số 14 và Quy trình số 15 ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-BDTTG ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chiến lược và Chính sách dân tộc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Cơ quan QLNN về DTTG các tỉnh, thành phố;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Cổng TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, Cục CL&CSDT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

Nguyễn Hoài Anh

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG TÁC DÂN TỘC THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDTTG ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

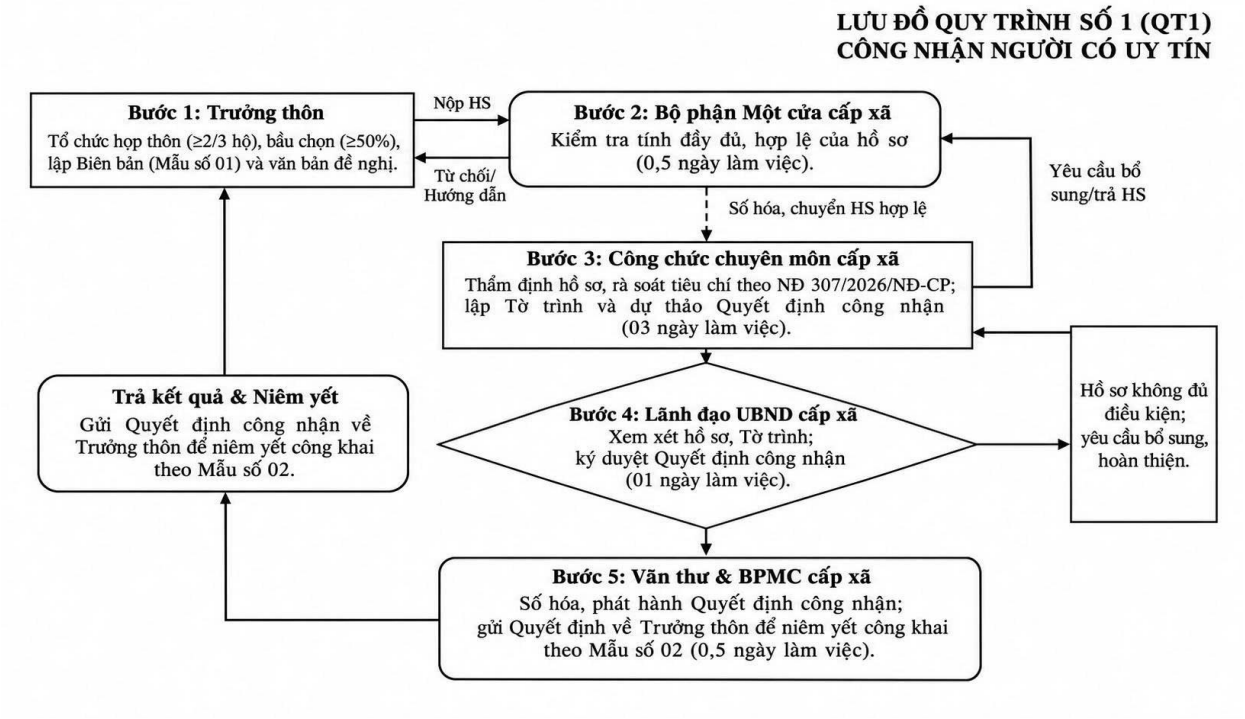
I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG TÁC DÂN TỘC

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Quyết định công bố	Thời hạn giải quyết	Mức độ DVCC TT	Thẩm quyền giải quyết
1	1.012222	Công nhận người có uy tín	Quyết định số 877/QĐ-BDTTG ngày 21/10/2026	05 ngày làm việc	Một phần	UBND cấp xã
2	1.012223	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín	Quyết định số 877/QĐ-BDTTG ngày 21/10/2026	05 ngày làm việc	Một phần	UBND cấp xã

II. NỘI DUNG CHI TIẾT CÁC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ

1. Quy trình số 1 (QT1): Áp dụng cho thủ tục "Công nhận người có uy tín" (Mã số: 1.012222)

a) Lưu đồ thực hiện



b) Trình tự thực hiện

Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Sản phẩm / Kết quả	Thời gian
Bước 1	Trưởng thôn	Tổ chức họp thôn (có ít nhất 2/3 hộ gia đình dự họp) bầu chọn người có uy tín (đạt >50%). Lập Biên bản hội nghị dân cư thôn đề cử người có uy tín (Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Nghị định số 307/2026/NĐ-CP) và văn bản đề nghị gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.	Biên bản hội nghị dân cư thôn (Mẫu số 01) và văn bản đề nghị công nhận người có uy tín.	Thực hiện tại thôn (không tính vào thời gian giải quyết TTHC)
Bước 2	Công chức Bộ phận Một cửa cấp xã	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận, cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, số hóa hồ sơ và chuyển công chức chuyên môn xử lý. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Lập Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo quy định.	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.	0,5 ngày làm việc

Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Sản phẩm / Kết quả	Thời gian
Bước 3	Công chức chuyên môn cấp xã	Thẩm định tính đầy đủ, chính xác của hồ sơ; rà soát tiêu chí, đối tượng, điều kiện theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định số 307/2026/NĐ-CP; tổng hợp danh sách, hoàn thiện Tờ trình và dự thảo Quyết định công nhận người có uy tín trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, phê duyệt.	Tờ trình thẩm định và Dự thảo Quyết định công nhận người có uy tín.	03 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã	Xem xét hồ sơ thẩm định và Tờ trình của công chức chuyên môn; ký duyệt Quyết định công nhận người có uy tín trên địa bàn xã.	Quyết định công nhận người có uy tín của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.	01 ngày làm việc
Bước 5	Văn thư và Bộ phận Một cửa cấp xã	Số hóa, nhân bản, phát hành Quyết định công nhận người có uy tín; gửi Quyết định về Trưởng thôn để niêm yết công khai danh sách người có uy tín tại thôn theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 307/2026/NĐ-CP.	Quyết định công nhận người có uy tín được phát hành; Danh sách niêm yết công khai người có uy tín (Mẫu số 02).	0,5 ngày làm việc

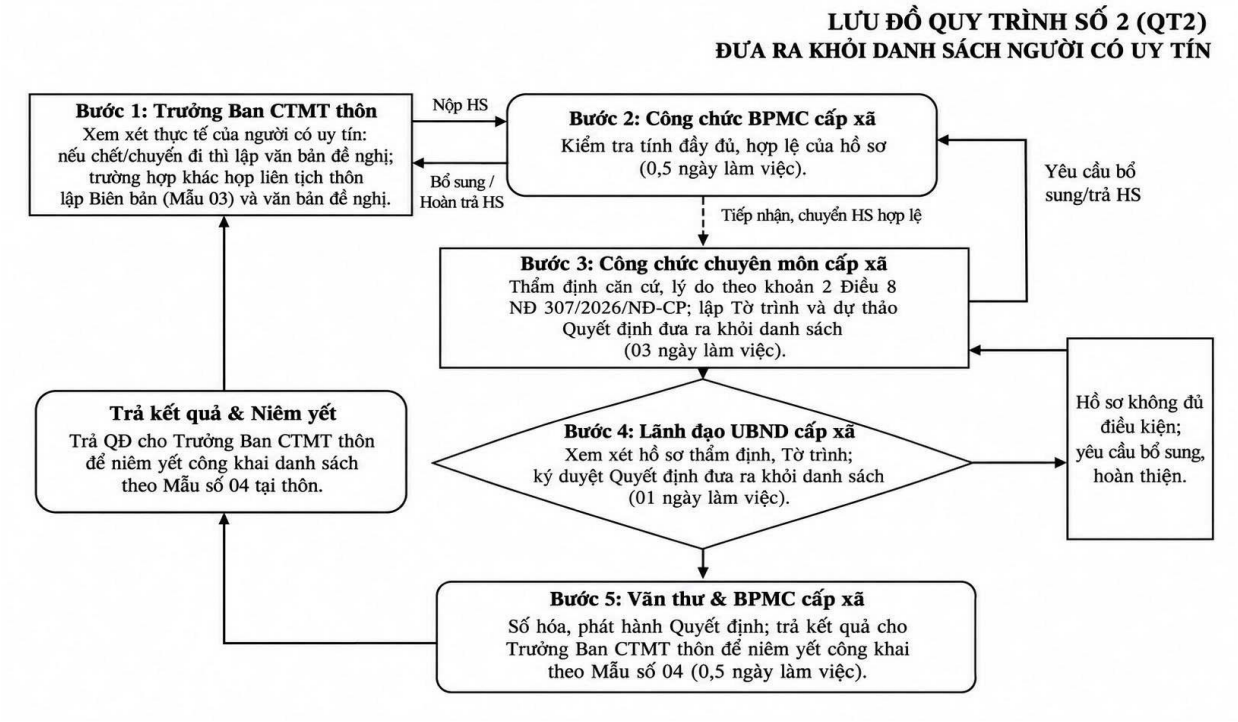
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:

- Trường hợp cần bổ sung hồ sơ hoặc hồ sơ không đạt yêu cầu ở Bước 3: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc hoàn trả hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Quy trình số 2 (QT2): Áp dụng cho thủ tục "Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín" (Mã số: 1.012223)

a) Lưu đồ thực hiện



b) Trình tự thực hiện

Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Sản phẩm / Kết quả	Thời gian
Bước 1	Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn	Xem xét tình hình thực tế người có uy tín: - Trường hợp người có uy tín chết hoặc chuyển nơi khác sinh sống: Lập văn bản đề nghị đưa người có uy tín ra khỏi danh sách gửi Ủy ban nhân dân cấp xã. - Trường hợp người có uy tín sức khỏe yếu, xin rút, bị xử lý hình sự, mất năng lực hành vi dân sự hoặc giảm sút uy tín: Tổ chức họp liên tịch thôn lập Biên bản họp liên tịch thôn (Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Nghị định số 307/2026/NĐ-CP) kèm theo văn bản đề nghị đưa người có uy tín ra khỏi danh sách gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.	Văn bản đề nghị đưa người có uy tín ra khỏi danh sách của Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn; Biên bản họp liên tịch thôn (Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Nghị định số 307/2026/NĐ-CP).	Thực hiện tại thôn (không tính vào thời gian giải quyết TTHC)

Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Sản phẩm / Kết quả	Thời gian
Bước 2	Công chức Bộ phận Một cửa cấp xã	Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận, cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, số hóa hồ sơ và chuyển công chức chuyên môn xử lý. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: Lập Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo quy định.	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Công chức chuyên môn cấp xã	Thẩm định căn cứ, lý do đưa ra khỏi danh sách theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 307/2026/NĐ-CP; hoàn thiện Tờ trình và dự thảo Quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, phê duyệt.	Tờ trình thẩm định và Dự thảo Quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.	03 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã	Xem xét hồ sơ thẩm định và Tờ trình của công chức chuyên môn; ký duyệt Quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trên địa bàn xã.	Quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của Chủ tịch UBND cấp xã.	01 ngày làm việc
Bước 5	Văn thư và Bộ phận Một cửa cấp xã	Số hóa, nhân bản, phát hành Quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín; trả kết quả cho Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn để niêm yết công khai danh sách đưa ra khỏi danh sách người có uy tín tại thôn theo Mẫu số 04 Phụ lục kèm theo Nghị định số 307/2026/NĐ-CP.	Quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín được phát hành; Danh sách niêm yết công khai (Mẫu số 04).	0,5 ngày làm việc

Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính:

- Trường hợp cần bổ sung hồ sơ hoặc hồ sơ không đạt yêu cầu ở Bước 3: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc hoàn trả hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ tại Ủy ban nhân dân cấp xã.